

Bản án số: 39/2022/HS-ST  
Ngày 22/6/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Văn Khởi

2. Ông Nguyễn Ngọc Ngu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Minh Tôn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại UBND xã Yên Ninh, huyện Phú Lương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 27/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 08/6/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Vĩnh C**, sinh năm 1983.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 3, phường T, thành phố T1, Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 11/12.

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Nghĩa D (đã chết) và bà Dương Thị Kim Ch, sinh năm 1956.  
Có vợ là: Phạm Thị Tr, sinh năm 1985, có 01 con, sinh năm 2011.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02.

- Tại Bản án số 192/2010/HSST ngày 29/07/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Hoàng Vĩnh C 07 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Tại Bản án số 179/2019/HSST ngày 30/09/2019 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, xử phạt Hoàng Vĩnh C 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Nhân thân:

- Tại Bản án số 221/2004/HSST ngày 31/12/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, xử phạt Hoàng Vĩnh C 12 tháng tù cho hưởng án treo, 18 tháng thử thách về tội “Cố ý gây thương tích”. Chấp hành xong án phí và bồi thường ngày 18/03/2008.

- Tại Bản án số 44/2005/HSST ngày 22/09/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, xử phạt Hoàng Vĩnh C 12 tháng tù về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ”. Tổng hợp với Bản án số 221 ngày 31/12/2004, buộc C chấp hành hình phạt của 02 bản án là 24 tháng. Chấp hành xong án phí ngày 30/12/2005. Ra trại ngày 10/04/2007.

Bị can bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2022, hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa).

- *Người chứng kiến:*

+ Anh Hà Việt D1, sinh năm 1962.

Địa chỉ: tổ 18, phường H, TP. T, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

+ Anh Nguyễn Quang T2, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Tổ 3, phường H, TP. T, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 45 phút ngày 07/01/2022, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Thái Nguyên làm nhiệm vụ tại xóm C1, xã C2, huyện P, phát hiện bắt quả tang Hoàng Vĩnh C đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi quần bên phải của C đang mặc 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các cục chất tinh thể màu trắng, bên ngoài được quấn bằng chiếc khăn trang màu xanh (C khai là ma túy tổng hợp tàng trữ để sử dụng), được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q. Ngoài ra tạm giữ của C số tiền 30.000 đồng.

Cùng ngày, tại Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Thái Nguyên tiến hành cân 01 túi nilon màu trắng thu giữ của C được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q có khối lượng là 43,44 gam, lấy 2,48 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu G gửi giám định; Còn 40,96 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu L lưu kho.

Tại bản kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận mẫu G gửi giám định là chất

ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng giám định 2,48 gam; Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 43,44 gam.

Tại cơ quan điều tra Hoàng Vĩnh C khai nhận: Khoảng ngày 07/12/2021 C đến khu vực bến xe khách M, thành phố H để mua ma túy sử dụng, tại đây C gặp và mua của đối tượng tên L1 (không biết nhân thân lai lịch) được 01 gói ma túy tổng hợp với giá 8.000.000 đồng. Mua được ma túy C mang về đã sử dụng nhiều lần, số còn lại cất giấu trong người để sử dụng dần. Đến khoảng 22 giờ ngày 07/01/2022, C đi xe taxi đến xóm C1, xã C2, huyện P thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKSPL ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Hoàng Vĩnh C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện như bản Cáo trạng đã nêu.

Vị Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Vĩnh C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Vĩnh C mức án tù 12 (Mười hai) đến 13 (Mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu L bên trong có 40,96 gam Methamphetamine; 01 bì niêm phong ký hiệu G, bên trong có 2,319 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu V bên trong có vỏ bao gói ban đầu và 01 chiếc khẩu trang bằng vải màu xanh.

Tạm giữ số tiền 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên quyền kháng cáo.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không tranh luận gì.

Trước khi nghị án. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh, điều luật truy tố: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Ngày 07/12/2021 Hoàng Vĩnh C đến khu vực bến xe khách M, thành phố H để mua ma túy sử dụng. Tại đây C gặp và mua của đối tượng tên L1 (không biết nhân thân lai lịch) được 01 gói ma túy tổng hợp với giá 8.000.000 đồng. Mua được ma túy C mang về đã sử dụng nhiều lần, số còn lại cất giấu trong người để sử dụng dần. Đến khoảng 22 giờ ngày 07/01/2022, C đi xe taxi đến xóm C1, xã C2, huyện P thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các cục chất tinh thể màu trắng, bên ngoài được quấn bằng chiếc khăn trang màu xanh, được niêm phong trong phong bì ký hiệu Q. Ngoài ra tạm giữ của C số tiền 30.000 đồng.

Cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Vĩnh C khi bắt quả tang có khối lượng là 43,44 gam, lấy 2,48 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu G gửi giám định, còn lại 40,96 gam niêm phong trong phong bì ký hiệu L lưu kho.

Tại bản kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 11/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận mẫu G gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng giám định 2,48 gam; Tổng khối lượng thu giữ ban đầu là 43,44 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

### **Điều luật có nội dung:**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 10 năm đến 15 năm:

a)....

b) *Heroin ... Methamphetamine....có khối lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam;*”

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKSPL ngày 27/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Lương tỉnh Thái Nguyên để xét xử là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất gây nghiện, đi ngược lại công cuộc đấu tranh phòng chống ma túy của toàn xã hội, xâm phạm đến các điều cấm được Bộ luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân xấu. Năm 2004 bị cáo phạm tội “cố ý gây thương tích” bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, tại bản án số 221/2004/HSST ngày 31/12/2004. Năm 2005 bị cáo tiếp tục vi phạm pháp luật, bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù về tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển các phương tiện giao thông đường bộ” tại Bản án số 44/2005/ ngày 22/9/2005, tổng hợp hình phạt với bản án số 221/2004/HSST ngày 31/12/2004 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt cả 02 bản án trên, đến nay đã được xóa án tích. Trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, năm 2010 bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù, tại bản án số 192/2010/HSST ngày 29/7/2010. Năm 2019 bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị Tòa án nhân dân Quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 01 năm 01 tháng tù, tại bản án số 179/2019/HSST ngày 30/9/2019. Do vậy, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, Bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo thấy rằng cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian đủ

dài. Nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

Bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Nếu áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo sẽ không có tính khả thi. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu L bên trong có 40,96 gam Methamphetamine; 01 bì niêm phong ký hiệu G, bên trong có 2,319 gam Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu V bên trong có vỏ bao gói ban đầu và 01 chiếc khẩu trang bằng vải màu xanh không có giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy.

+ Số tiền 30.000 đồng của bị cáo, cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[7] Về án phí: Cần buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Nguồn gốc số ma túy thu giữ, Công khai mua của một của một người nam giới tên L1 (không rõ địa chỉ, lai lịch) tại khu vực bến xe khách M, thành phố H. Cơ quan điều tra, làm rõ và xử lý sau.

[10] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tại phiên toà về hình phạt cũng như các vấn đề khác là phù hợp nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự;

**Tuyên bố:** Bị cáo Hoàng Vĩnh C phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Xử phạt bị cáo Hoàng Vĩnh C 12 (Mười hai) năm tù, thời hạn tù tính ngày 07/01/2022.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu L bên trong có 40,96 gam Methamphetamine; 01 bì niêm phong ký hiệu G, bên trong có 2,319 gam

Methamphetamine còn lại sau giám định; 01 bì niêm phong ký hiệu V bên trong có vỏ bao gói ban đầu và 01 chiếc khẩu trang bằng vải màu xanh;

- Tạm giữ số tiền 30.000 đồng (Ba mươi nghìn đồng) của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*(Đặc điểm, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 45/2022 ngày 06/5/2022 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục THADS huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên)*

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ ngân sách Nhà nước.

Bị cáo có tại phiên tòa. Báo cho biết có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Giang**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Giang**

